THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 11 NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện từ ngày 10 tháng 01 năm 2025

THỨ	TIẾT	11.1 (T.Hiếu)	11.2 (C.Hồng)	11.3 (C.Loan)	11.4 (C.Diệu)	11.5 (C.Hạnh)	11.6 (C.Chi)	11.7 (C.Liên)	11.8 (T.Minh)	11.9 (T.Thật)	11.10 (T.Cầm)	11.11 (C.Tâm)
2	1	Toán	TN_HN	Hóa	Văn	TN_HN	T.Anh	Sử	Văn	Địa	Tin	Hóa
	2	TN_HN	TN_HN	Toán	Văn	TN_HN	T.Anh	TN_HN	Văn	Địa	Sử	Hóa
	3	Văn	Lý	Sinh	Tin	Văn	Sử	TN_HN	Lý	T.Anh	TN_HN	T.Anh
	4	Lý	Tin	Sử	GD ĐP	Hóa	Văn	Sinh	KT&PL	Tin	KT&PL	Văn
	5	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**
3	1	T.Anh	Toán	Toán	Hóa	Văn	Lý	T.Anh	Toán	Địa	Địa	T.Anh
	2	T.Anh	Toán	GD ĐP	Toán	Văn	Lý	T.Anh	Sinh	Toán	Địa	T.Anh
	3	Toán	Hóa	Hóa	Toán	GD ĐP	Địa	Lý	T.Anh	Toán	T.Anh	Lý
	4	GD ĐP	Lý	TN_HN	Văn	Toán	Sinh	Lý	TN_HN	CN	Toán	GD ĐP
	5	Hóa	Lý	TN_HN	Sinh	Toán	GD ĐP	Địa	TN_HN	TN_HN	CN	Toán
4	1	CN	T.Anh	Sử	T.Anh	Sinh	Văn	GD ĐP	Toán	Văn	Địa	Văn
	2	CN	GD ĐP	Toán	T.Anh	Sử	Văn	T.Anh	Toán	Tin	Văn	Văn
	3	Tin	CN	Toán	Sinh	Địa	Toán	Địa	Sử	Toán	Văn	Toán
	4	Toán	Toán	Văn	Sinh	Địa	Địa	Toán	T.Anh	Sử	CN	Toán
	5	Toán	TN_HN	Văn	Sử	Toán	Sinh	Toán	T.Anh	CN	Toán	Địa
5	1	T.Anh	Sử	Tin	Lý	T.Anh	Toán	Văn	Lý	Sử	Tin	TN_HN
	2	Lý	Văn	Tin	TN_HN	Lý	Hóa	Toán	Sử	T.Anh	T.Anh	Sử
	3	Sử	Văn	TN_HN	Toán	Lý	Hóa	Sử	Văn	T.Anh	T.Anh	Lý
	4											
	5											
6	1	Sử	T.Anh	T.Anh	TN_HN	TN_HN	Toán	Hóa	Hóa	GD ĐP	Sử	Địa
	2	Văn	T.Anh	T.Anh	TN_HN	Lý	Toán	Hóa	Hóa	TN_HN	GD ĐP	Địa
	3	Văn	Hóa	Văn	Lý	Hóa	Sử	Toán	TN_HN	TN_HN	KT&PL	Sử
	4	Hóa	Sử	Lý	Sử	Hóa	TN_HN	Văn	GD ĐP	Văn	Toán	Văn
	5	Hóa	Văn	Lý	Toán	Sử	TN_HN	Văn	Toán	KT&PL	Văn	Toán
7	1	TN_HN	Hóa	Sinh	T.Anh	Toán	T.Anh	Lý	Sinh	Văn	KT&PL	KT&PL
	2	TN_HN	Toán	Sinh	Hóa	T.Anh	Lý	Hóa	Sinh	Văn	TN_HN	KT&PL
	3	Lý	Tin	T.Anh	Hóa	T.Anh	Hóa	Sinh	KT&PL	KT&PL	TN_HN	TN_HN
	4	Tin	CN	Hóa	Tin	Sinh	TN_HN	TN_HN	Hóa	KT&PL	Văn	TN_HN
	5	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**